**TIẾNG VIỆT- TIẾT 260- 261**

**Bài 6: NGÔI NHÀ ( 2 TIẾT)**

**( Thời gian thực hiện dạy vào sáng 18/2)**

 **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Phát triển kĩ năng đọc thông qua việc đọc đúng, rõ ràng một bài thơ; hiểu và trả lời đúng các câu hỏi có liên quan đến nội dung bài thơ, nhận biết một số tiếng cùng vấn với nhau , củng cố kiến thức về vấn ; thuộc lòng một số khổ thơ và cảm nhận được vẻ đẹp của bài thơ qua vấn và hình ảnh thơ; quan sát, nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận từ tranh được quan sát

 - Phát triển kĩ năng nói và nghe thông qua hoạt động trao đổi về nội dung của VB và nội dung được thể hiện trong tranh .

**2. Năng lực**

**a. Năng lực chung**

**-** Phát triển năng lực chung: Giao tiếp và hợp tác: HS có khả năng nhận biết và bày tỏ tình cảm, cảm xúc của bản thân.

**b. Năng lực đặc thù**

- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

**3. Phẩm chất**

- Nhân ái: HS quan tâm, giúp đỡ bạn bè.

\*HSKT: Hs thực hiện luyện đọc, luyện viết các tiếng theo hướng dẫn của Gv.

  **II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

 1. **Giáo viên**: Máy tính, tivi thông minh, bài giảng điện tử.

2. **Học sinh** :SGK,VBT

 **III. PHƯƠNG PHÁP VÀ KỸ THUẬT DẠY HỌC**

- Vấn đáp, động não, trực quan, làm mẫu, nêu vấn đề, giải quyết vấn đề, kĩ thuật chia sẻ nhóm đôi, kĩ thuật đặt câu hỏi.

 **IV. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1.Ôn và khởi động** |
| - Ôn : Hs mở túi mù baby three đọc các từ ngữ , đoạn văn trong túi mù.- Khởi động : + GV yêu cầu HS quan sát tranh ( AI đọc câu đó) và trao đổi nhóm để giải câu đố ( Cái gì để tránh nắng mưa Đêm được an giấc, từ xưa vẫn cẩn ? ) . + Một số ( 2 - 3 ) HS trả lời câu hỏi . Các HS khác có thể bổ sung nếu có câu trả lời khác. + GV và HS thống nhất nội dung câu trả lời, sau đó dẫn vào bài thơ Ngôi nhà .  | HS nhắc lạiHS quan sát tranh và trao đổi nhóm để giải câu đố |
| **2. Đọc**  |
| - GV đọc mẫu toàn bài thơ. Chú ý đọc diễn cảm, ngắt nghỉ đúng nhịp thơ . - HS đọc từng dòng thơ + Một số HS đọc nối tiếp từng dòng thơ lần 1. GV hướng dẫn HS luyện phát âm một số từ ngữ khó phát âm ( do có vấn khó hoặc do đặc điểm phát âm phương ngữ của HS ): xao xuyến, vở, lảnh lót, nước , + Một số HS đọc nối tiếp từng dòng thơ lần 2. GV hướng dẫn HS cách đọc , ngắt nghỉ đúng dòng thơ , nhịp thơ - HS đọc từng khổ thơ : + GV hướng dẫn HS nhận biết khổ thơ .  + Một số HS đọc nối tiếp từng khổ, 2 lượt , + GV giải thích nghĩa của một số từ ngữ trong bài thơ ( xao xuyến; trạng thái xúc động kéo dài ( VD: tiếng chim hót làm xao xuyến lòng người ); đầu hồi: phần tường hai đầu nhà ; lảnh lót: âm thanh cao, trong và vang; mái vàng: mái nhà được lợp bằng rạ, có màu vàng, mộc mạc giản dị đơn giản; rạ: phần của cây lúa còn lại sau khi gặt ). + HS đọc từng khổ thơ theo nhóm . + Một số HS đọc từng khổ thơ, mỗi HS đọc một khổ thơ. Các bạn nhận xét, đánh giá . - HS đọc cả bài thơ + 1- 2 HS đọc thành tiếng cả bài thơ. + Lớp đọc đồng thanh cả bài thơ.  | - HS đọc từng dòng thơ - HS đọc từng khổ thơ- HS đọc cả bài thơ |
| **3. Tìm tiếng cùng vần với mỗi tiếng chùm , phơi , nước**  |
| - GV hướng dẫn HS làm việc nhóm , cùng đọc lại bài thơ và tìm tiếng ngoài bài cùng vần với một số tiếng trong bài : chùm, phơi, nước . - GV yêu cầu một số HS trình bày kết quả . - GV và HS nhận xét , đánh giá . GV và HS thống nhất câu trả lời  | HS làm việc nhómHS viết những tiếng tìm được vào vở . |

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **4. Trả lời câu hỏi**  |
| - GV hướng dẫn HS làm việc nhóm để tìm hiểu bài đọc và trả lời các câu hỏi  a. Trước ngõ nhà của bạn nhỏ có gi ? b. Tiếng chim hót ở đầu hội như thế nào ? c. Câu thơ nào nói về hình ảnh mái nhà ? - GV đọc từng câu hỏi và gọi một số HS trình bày câu trả lời. Các bạn nhận xét, đánh giá . GV và HS thống nhất câu trả lời (a, hàng xoan; b. tiếng chim hót lảnh lót; c. Mái vàng thơm phức ) . \*HSKT: Hs thực hiện luyện đọc, luyện viết các tiếng theo hướng dẫn của Gv. | HS làm việc nhóm để tìm hiểu bài đọc và trả lời các câu hỏi- HS làm việc nhóm ( có thể đọc to từng câu hỏi ), cùng nhau trao đổi và trả lời từng câu hỏi  |
| **5. Học thuộc lòng**  |
| - GV treo bảng phụ hoặc trình chiếu hai khổ thơ đầu. - GV hướng dẫn HS học thuộc lòng hai khổ thơ đầu bằng cách xoá / che dẫn một số từ ngữ trong hai khổ thơ cho đến khi xoả che hết , HS nhớ và đọc thuộc cả những từ ngữ bị xoái che dần . Chủ ý để lại những từ ngữ quan trọng cho đến khi HS thuộc lòng hai khổ thơ này . | Một HS đọc thành tiếng hai khổ thơ đầu.HS học thuộc lòng hai khổ thơ đầu |
| **6. Về ngôi nhà mà em yêu thích và đặt tên cho bức tranh em vẽ**  |
| - GV đưa ra một số bức tranh vẽ ngôi nhà , giới thiệu khái quát về những ngôi nhà có trong tranh. - GV đưa ra gợi ý để HS vẽ tranh : + Em vẽ ngôi nhà vào thời điểm nào trong ngày ( sáng, chiều , hay tối ) ? + Ngôi nhà có những bộ phận gì ? + Có những cảnh vật gì xung quanh ngôi nhà ? + Em định đặt tên bức tranh là gì ? - HS vẽ ngôi nhà yêu thích vào vở và đặt tên cho bức tranh vừa vẽ. - HS trao đổi sản phẩm với bạn bên cạnh, nhận xét sản phẩm của nhau.  |  |
| **7. Hoạt động kết nối** |
| - GV yêu cầu HS nhắc lại những nội dung đã học. GV tóm tắt lại những nội dung chính. - GV giao nhiệm vụ cho HS tìm một bài thơ hoặc một câu chuyện về gia đình để chuẩn bị cho bài học sau. GV cũng cần chủ động chuẩn bị một số bài thơ, câu chuyện về gia đình để cung cấp thêm nguồn tài liệu đọc mở rộng cho HS.  | - HS nêu ý kiến về bài học ( hiểu hay chưa hiểu, thích hay không thích, cụ thể ở những nội dung hay hoạt động nà ). GV tiếp nhận ý kiến phản hồi của HS về bài học , GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS . |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**